TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐST-DS	*Đồng Hới, ngày 28 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20/02/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2019/TLST- DS ngày 11/12/2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N; địa chỉ: Số, đường L, phường T, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông T – Chủ tịch Hội đồng thành viên; người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà P – Phó giám đốc N – Chi nhánh L; địa chỉ chi nhánh: Số đường L, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản uỷ quyền số 20/2020/QĐ-NHNo.LTK ngày 19/02/2020.

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1960 và bà Lại Thị Th, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn Tr, xã B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Căn cứ theo Hợp đồng cấp tín dụng số: 123/2016/HĐTD ngày 03/6/2016; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số: 123-2/2016/HĐBS-PL ngày 27/12/2016. Ông Nguyễn Duy H và bà Lại Thị Th phải trả cho Ngân hàng N số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 20/02/2020 là 16.870.439.436 đồng (Mười sáu

tỷ, tám trăm bảy mươi triệu, bốn trăm ba mươi chín ngàn, bốn trăm ba mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc: 14.875.321.077 đồng; nợ lãi trong hạn 1.936.845.080 đồng, lãi quá hạn 58.273.279 đồng

Thời hạn trả số tiền gốc và lãi trên chậm nhất đến ngày 31/3/2020.

Kể từ ngày 21/02/2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thoả thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng số: 123/2016/HĐTD ngày 03/6/2016 ; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số: 123-2/2016/HĐBS-PL ngày 27/12/2016 được ký giữa Ngân hàng và ông Hậu, bà Thảo.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Sau ngày 31/3/2020 nếu ông Nguyễn Duy H và bà Lại Thị Th không trả hết số nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là tàu đánh cá đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; số đăng ký QB-91352-TS; tên tàu G ; chủ tàu Nguyễn Duy H ; nơi thường trú xã B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; cơ quan đăng ký Chi cục Thuỷ sản Quảng Bình ngày 20/12/2016 và toàn bộ ngư lưới cụ, thiết bị khác phục vụ đánh bắt khai thác thủy sản đã được ký kết theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 123/2016/HĐTC ngày 03/6/2016; Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 188/2016/HĐBS ngày 27/12/2016 giữa Ngân hàng và ông H, bà Th để thu hồi nợ vay.

Sau khi phát mại tài sản thế chấp không đủ trả nợ vay thì ông Nguyễn Duy H và bà Lại Thị Th tiếp tục có nghĩa vụ trả số tiền còn thiếu.

- Về án phí:

Bị đơn ông Nguyễn Duy H và bà Lại Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 62.435.000 đồng, để sung quỹ Nhà nước.

Nguyên đơn Ngân hàng N không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 62.324.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0005387 ngày 11/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSTP. Đồng Hới;
- Toà án tỉnh Quảng Bình;

THẨM PHÁN

(đã ký)

- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Văn Lộc